

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2021/HS-ST

Ngày: 29-6-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Tố Loan

Bà Nguyễn Thúy Phượng

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2021/HSST ngày 20 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

H G M, sinh năm 1980, tại thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; Nơi cư trú: số 7U, cư xá P, đường L, phường A, quận X, thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 12/12; con ông H M, sinh năm 1942 và bà L Th N, sinh năm 1951; Có vợ: Nguyễn H M Tr, sinh năm 1993; Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền sự: Không; Tiền án:

+ Ngày 27/5/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản theo Bản án số 29/2008/HSST.

+ Ngày 25/8/2008, bị Tòa án nhân dân Quận 6, thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Tổng hợp chung hình phạt với Bản án số 29/2008/HSST của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận buộc H G M phải chấp hành hai bản án là 01 năm 09 tháng tù theo Bản án số 134/2008/HSST.

Ngày 26/8/2009, chấp hành xong hình phạt tù.

Nhân thân: Ngày 02/6/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại Khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) theo bản án số 62/2021/HS-ST; bị cáo kháng cáo.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/01/2021 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Khánh đến nay. *(Bị cáo có mặt)*

- Người làm chứng:

1. Anh Lê Ph A, sinh năm 1996

Nơi cư trú: Tổ 2B, khu phố 1, phường X, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

2. Anh Nguyễn V Th, sinh năm 1992

Nơi cư trú: Tổ 17, khu phố 1, phường X, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

(Người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hàng G M là đối tượng sử dụng ma túy từ năm 2015, hình thức và loại ma túy mà M sử dụng là hút ma túy đá. Vào ngày 25/01/2021, M đến thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau để giải quyết công việc riêng và nhờ một người tài xế chạy xe taxi (khoảng 25 tuổi, không rõ nhân thân lai lịch) mua 500.000 đồng tiền ma túy được 01 bịch, M cất giấu trong người rồi mang về thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Khoảng 21 giờ ngày 26/01/2021, M thuê phòng số 14, Nhà nghỉ MiMi, thuộc khu phố 2, phường X, thành phố Long Khánh do anh Nguyễn V Th, sinh năm 1992, ngụ tổ 17, khu phố 1, phường X, thành phố Long Khánh làm chủ đề nghỉ ngơi và gọi điện thoại rủ bạn là Lê Ph A, sinh năm 1996, ngụ tổ 2B, khu phố 1, phường X, thành phố Long Khánh đến chơi tâm sự chuyện gia đình. Trong lúc chờ A đến, M lấy một ít ma túy ra bỏ vào nỏ sử dụng, số còn lại cất giấu dưới drap trên giường ngủ. Lát sau, A đến hai bên ngồi nói chuyện được một lúc thấy có sẵn ma túy nên A tự ý lấy sử dụng một ít. Đến khoảng 01 giờ 15 phút ngày 27/01/2021, nhận được tin báo của chủ nhà nghỉ Công an thành phố Long Khánh vào kiểm tra hành chính phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ ma túy và niêm phong đúng theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 207/KLGD-PC09 ngày 01/02/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 1,18757 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ: 01 bịch nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng thu giữ dưới tấm drap nệm trong phòng số 14 Nhà nghỉ MiMi, toàn bộ mẫu vật sau giám định được hoàn lại trong 01 phong bì niêm phong số 207/C09B ngày 01/02/2021 và 01 nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy. Hiện số vật chứng trên đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Khánh theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 54/CT-VKS-TPLK ngày 19/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh đã truy tố bị cáo H G M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

* Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

* Người làm chứng vắng mặt nên không có lời trình bày, Hội đồng xét xử công bố lời khai của họ tại cơ quan điều tra.

* Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 207/C09B ngày 01/02/2021 và 01 nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy.

* Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình đã sai, đã vi phạm pháp luật, kính xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm về lo cho mẹ già và con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người làm chứng: Tại phiên tòa những người làm chứng vắng mặt nhưng cơ quan điều tra đã xác minh, làm việc nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại các Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của

bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào khoảng 01 giờ 15 phút ngày 27/01/2021, tại phòng số 14, Nhà nghỉ Mi Mi thuộc khu phố 2, phường X, thành phố Long Khánh, Công an thành phố Long Khánh bắt quả tang H G M có hành vi tàng trữ 1,18757 gam loại Methamphetamine để sử dụng.

Từ đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo H G M phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo như trên là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi của bị cáo:

Bị cáo là thanh niên đã trưởng thành đã ý thức được những tác hại khi nghiện ma túy mang lại nhưng bị cáo đã không từ bỏ mà có hành vi tàng trữ để có ma túy sử dụng thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà Nước, gây tác hại đến sức khỏe, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh, trật tự xã hội, hơn nữa ma túy còn là tác nhân, tiền đề cho những loại tội phạm khác.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng mức án nghiêm buộc phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng chung trong việc đấu tranh và phòng ngừa tội phạm.

[6] Về đối tượng có liên quan trong vụ án:

Đối với người đàn ông lái taxi giúp M mua ma túy, hiện nay chưa xác định rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Long Khánh sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với Lê Ph Â đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an thành phố Long Khánh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 207/C09B ngày 01/02/2021 và 01 nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **H G M** (Tên gọi khác: Tý) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **H G M 01** (Một) năm **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày 27/01/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 207/C09B ngày 01/02/2021 và 01 nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 của Bộ Luật tố tụng hình sự; Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **H G M** phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Long Khánh;
- Công an TP. Long Khánh;
- THADS TP. Long Khánh;
- Bị cáo;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Trường